

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Cục trưởng Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2025. Các công bố trước đây về thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa có liên quan hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Chi cục Hàng hải và Đường thủy;
- Các Cảng vụ hàng hải;
- Công TTĐT Bộ Xây dựng;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Xuân Sang

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BXD ngày tháng năm 2025 của
Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ XÂY DỰNG

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính do trung ương giải quyết				
1.	1.000563	Cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với thiệt hại ô nhiễm dầu (CLC 1992)	Thông tư số 22/2025/TT-BXD ngày 31/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu năm 1992 và Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu năm 2001.	Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam hoặc Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Cảng vụ hàng hải (trong trường hợp được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam ủy quyền)
2.	1.000469	Cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu 2001 (BCC)		

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ XÂY DỰNG

1. Cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với thiệt hại ô nhiễm dầu (CLC 1992)

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Chủ tàu gửi hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu (sau đây gọi là Giấy chứng nhận CLC 1992) đến Cơ quan đăng ký tàu biển: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam hoặc Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam ủy quyền thực hiện công tác đăng ký tàu biển.
- Đối tượng được cấp Giấy chứng nhận: Tàu biển Việt Nam và tàu biển mang cờ quốc tịch nước ngoài chở rời trên 2000 tấn dầu dưới dạng hàng hóa.

b) Giải quyết TTHC:

- Cơ quan đăng ký tàu biển tiếp nhận hồ sơ và thực hiện kiểm tra hồ sơ tuân thủ theo các quy định Công ước CLC 1992.
- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cơ quan đăng ký tàu biển có văn bản yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo quy định.
- Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cơ quan đăng ký tàu biển cấp Giấy chứng nhận CLC 1992 và gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cho chủ tàu; trường hợp không chấp thuận, Cơ quan đăng ký tàu biển có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Bản chính hoặc biên mẫu điện tử Đơn đề nghị của chủ tàu theo mẫu;
 - Bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc Giấy chứng nhận bảo hiểm đáp ứng yêu cầu tại Điều VII của Công ước CLC 1992;
- Trường hợp việc bảo hiểm có tái bảo hiểm thì chủ tàu phải nộp cả bản chính Giấy chứng nhận của tổ chức nhận tái bảo hiểm liên quan;
- Trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức nhận tái bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm đáp ứng yêu cầu tại Điều VII của Công ước CLC 1992 của chủ tàu được cấp dưới dạng dữ liệu điện tử, chủ tàu phải cung cấp địa chỉ chính thức, hợp pháp trang thông tin điện tử của tổ chức đã cấp để kiểm tra;
- Bản sao hoặc bản sao điện tử Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đối với tàu đăng ký mang cờ quốc tịch nước ngoài.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam hoặc Chi cục Hàng hải và Đường thủy;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Cảng vụ hàng hải (trong trường hợp được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam uỷ quyền thực hiện);
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam hoặc Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam uỷ quyền thực hiện công tác đăng ký tàu biển;
- Cơ quan phối hợp: Không có.

1.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy chứng nhận CLC 1992.

1.8. Phí, lệ phí: 100.000 đồng/Giấy chứng nhận.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu;
- Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu (Giấy chứng nhận CLC 1992).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Tàu biển Việt Nam và tàu biển mang cờ quốc tịch nước ngoài chở rời trên 2000 tấn dầu dưới dạng hàng hóa có Giấy chứng nhận bảo hiểm đáp ứng yêu cầu tại Điều VII của Công ước CLC 1992.

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Bộ luật hàng hải Việt Nam 2015;
- Thông tư số 22/2025/TT-BXD ngày 31/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu năm 1992 và Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu năm 2001;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

Mẫu Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM HOẶC BẢO ĐẢM TÀI CHÍNH VỀ TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ ĐỐI VỚI TỔN THẤT Ô NHIỄM DẦU

APPLICATION FOR ISSUING CERTIFICATE OF INSURANCE OR OTHER
 FINANCIAL SECURITY IN RESPECT OF CIVIL LIABILITY FOR OIL POLLUTION
 DAMAGE

Kính gửi: (Tên cơ quan đăng ký tàu biển)
 To: (Name of the Register of Ship)

Tên chủ tàu:

Name of ship's owner:

Địa chỉ:

(Address)

Tên người khai thác tàu (nếu có):

Name of Operator (if any):

Địa chỉ (Address):

Đề nghị cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu theo quy định của Công ước CLC 1992 cho tàu dưới đây:

Request kindly to issue certificate of insurance or other financial security in respect of civil liability for oil pollution damage in accordance with the requirements of the International Convention on Civil Liability for Oil Pollution Damage, 1992 for the following ship:

Tên tàu:

Name of Ship

Quốc tịch:

Flag State of Ship

Hồ hiệu/Số IMO:

Call sign/IMO Number

Cảng đăng ký:

Port of Registry

Loại tàu:

Type of Ship

Tổng dung tích:

Gross Tonnage

Tên và địa chỉ của các công ty bảo hiểm và/hoặc (những) người bảo lãnh:

Name and Address of the Insurer(s) and/ or Guarantor(s)

Tên (Name):

Địa chỉ (Address):

Tên (Name):

Địa chỉ (Address):

Tên trang thông tin điện tử chính thức hợp pháp:

Official legal website name

Loại hình bảo đảm:

Type of Security

Thời hạn bảo đảm:

Duration of Security:

Tên và địa chỉ của tổ chức tái bảo hiểm:

Name and Address of the Re- insurance Organization:

Tên trang thông tin điện tử chính thức hợp pháp:

Official legal website name

Loại hình tái bảo hiểm:

Type of Re-insurance:

Thời hạn tái bảo hiểm:

Duration of Re-insurance:

Giá trị bảo hiểm:

Insurable value:

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên cùng tài liệu đính kèm là đúng sự thật và phù hợp với các quy định Công ước CLC 1992. Nếu sai, Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

We hereby certify that the information provided above is true and in accordance with the requirements of the International Convention on Civil Liability for Oil Pollution Damage, 1992. If incorrect, we will take full responsibility before the law./.

.....*Ngày**tháng* *năm*
..... *Date*.....

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

APPLICANT

Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu
(signed and named and sealed)

Mẫu Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu (Giấy chứng nhận CLC 1992):

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence - Freedom - Happiness ----- GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM HOẶC BẢO ĐẢM TÀI CHÍNH VỀ TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ ĐỐI VỚI TỔN THẤT Ô NHIỄM DẦU CERTIFICATE OF INSURANCE OR OTHER FINANCIAL SECURITY IN RESPECT OF CIVIL LIABILITY FOR OIL POLLUTION DAMAGE Số GCN (Certificate No): Được cấp theo quy định của Điều VII Công ước Quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu, năm 1992. <i>Issued in accordance with the provisions of Article VII of the International Convention on Civil Liability for Oil Pollution Damage, 1992.</i>				
Tên tàu <i>Name of ship</i>	Số đăng ký hoặc hồ hiệu <i>Distinctive number or letters</i>	Cảng đăng ký <i>Port of registry</i>	Số IMO <i>IMO number</i>	Tên và địa chỉ của chủ tàu <i>Name and address of owner</i>
Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, xác nhận rằng đơn bảo hiểm hoặc các bảo đảm tài chính khác đối với tàu biển nêu trên có hiệu lực, đáp ứng yêu cầu tại Điều VII của Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu, năm 1992. <i>By the authorization of the Government of the Socialist Republic of Vietnam, hereby certifies that there is in force in respect of the above-named ship a policy of insurance or other financial security satisfying the requirements of Article VII of the International Convention on Civil Liability for Oil Pollution Damage, 1992.</i> Loại hình bảo đảm (Type of Security): 				

.....

Thời hạn của bảo đảm (*Duration of Security*):

.....

Tên và địa chỉ của các công ty bảo hiểm và /hoặc (những) người bảo lãnh

(*Name and Address of the Insurer(s) and/or Guarantor(s)*)

Tên (*Name*):

.....

Địa chỉ (*Address*):

.....

Tên (*Name*):

.....

Địa chỉ (*Address*):

.....

Giấy chứng nhận này có giá trị đến (*This certificate is valid until*):

.....

Cấp tại:

(*Issued at*)

Ngày:
(*Date*)

Chữ ký và chức danh của người cấp
Signature of the authorized official

2. Cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu 2001 (BCC)

2.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Chủ tàu gửi hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu (sau đây gọi là Giấy chứng nhận Bunker 2001) đến Cơ quan đăng ký tàu biển: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam hoặc Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam ủy quyền thực hiện công tác đăng ký tàu biển.

- Đối tượng được cấp Giấy chứng nhận:

- + Tàu biển Việt Nam có tổng dung tích trên 1000 GT hoạt động tuyến quốc tế;
- + Tàu biển Việt Nam có tổng dung tích trên 1000 GT hoạt động tuyến nội địa, tàu biển nước ngoài có tổng dung tích trên 1000 GT sẽ được cấp Giấy chứng nhận Bunker 2001 nếu chủ tàu có yêu cầu.

b) Giải quyết TTHC:

- Cơ quan đăng ký tàu biển tiếp nhận hồ sơ và thực hiện kiểm tra hồ sơ tuân thủ theo các quy định Công ước Bunker 2001.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cơ quan đăng ký tàu biển có văn bản yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cơ quan đăng ký tàu biển cấp Giấy chứng nhận Bunker 2001 và gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cho chủ tàu; trường hợp không chấp thuận, Cơ quan đăng ký tàu biển có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

2.2. Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị của chủ tàu theo mẫu;
- Bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc Giấy chứng nhận bảo hiểm đáp ứng yêu cầu tại Điều 7 của Công ước Bunker 2001;

Trường hợp việc bảo hiểm có tái bảo hiểm thì chủ tàu phải nộp cả bản chính Giấy chứng nhận của tổ chức nhận tái bảo hiểm liên quan;

Trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức nhận tái bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm đáp ứng yêu cầu tại Điều 7 của Công ước Bunker 2001 của chủ tàu được cấp dưới dạng dữ liệu điện tử, chủ tàu phải cung cấp địa chỉ chính thức, hợp pháp trang thông tin điện tử của tổ chức đã cấp để kiểm tra;

- Bản sao hoặc bản sao điện tử Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đối với tàu đăng ký mang cờ quốc tịch nước ngoài.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

2.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam hoặc Chi cục Hàng hải và Đường thủy;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Cảng vụ hàng hải (trong trường hợp được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam uỷ quyền thực hiện công tác đăng ký tàu biển);
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam hoặc Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Cảng vụ hàng hải được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam uỷ quyền thực hiện công tác đăng ký tàu biển;
- Cơ quan phối hợp: Không có.

2.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

Giấy chứng nhận Bunker 2001.

2.8. Phí, lệ phí: 100.000 đồng/Giấy chứng nhận.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu;
- Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu (Giấy chứng nhận Bunker 2001).

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Tàu biển Việt Nam có tổng dung tích trên 1000 GT hoạt động tuyến quốc tế; tàu biển Việt Nam có tổng dung tích trên 1000 GT hoạt động tuyến nội địa, tàu biển nước ngoài có tổng dung tích trên 1000 nếu chủ tàu có yêu cầu có Giấy chứng nhận bảo hiểm đáp ứng yêu cầu tại Điều 7 của Công ước Bunker 2001.

2.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Bộ luật hàng hải Việt Nam 2015;
- Thông tư số 22/2025/TT-BXD ngày 31/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự theo Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu năm 1992 và Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu năm 2001;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

Mẫu Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM HOẶC BẢO ĐẢM TÀI CHÍNH VỀ TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ ĐỐI VỚI TỔN THẤT Ô NHIỄM DẦU NHIÊN LIỆU

CERTIFICATE OF INSURANCE OR OTHER FINANCIAL SECURITY IN RESPECT OF CIVIL LIABILITY FOR BUNKER OIL POLLUTION DAMAGE

Kính gửi: (Tên cơ quan đăng ký tàu biển)

To: (Name of the Register of Ship)

Tên chủ tàu:

Name of ship's owner:

Địa chỉ:

(Address)

Tên người khai thác tàu (nếu có):

Name of Operator (if any):

Địa chỉ (Address):

Đề nghị cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu theo quy định của Công ước Bunker 2001 cho tàu dưới đây:

Request kindly to issue certificate of insurance or other financial security in respect of civil liability for bunker oil pollution damage in accordance with the requirements of the International Convention on Civil Liability for Bunker Oil Pollution Damage, 2001 for the following ship:

Tên tàu:

Name of Ship

Quốc tịch:

Flag State of Ship

Hồ hiệu/Số IMO:.....

Call sign/IMO Number

Cảng đăng ký:

Port of Registry

Loại tàu:

Type of Ship

Tổng dung tích:

Gross Tonnage

Tên và địa chỉ của các công ty bảo hiểm và/hoặc (những) người bảo lãnh:

Name and Address of the Insurer(s) and/ or Guarantor(s)

Tên (Name):

Địa chỉ (Address):

Tên (Name):

Địa chỉ (Address):

Tên trang thông tin điện tử chính thức hợp pháp:

Official legal website name

Loại hình bảo đảm:

Type of Security

Thời hạn bảo đảm:

Duration of Security:

Tên và địa chỉ của tổ chức tái bảo hiểm:

Name and Address of the Re- insurance Organization:

Tên trang thông tin điện tử chính thức hợp pháp:

Official legal website name

Loại hình tái bảo hiểm:

Type of Re-insurance:

Thời hạn tái bảo hiểm:

Duration of Re-insurance:

Giá trị bảo hiểm:

Insurable value:

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên cùng tài liệu đính kèm là đúng sự thật và phù hợp với các quy định Công ước Bunker 2001. Nếu sai, Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

We hereby certify that the information provided above is true and in accordance with the requirements of the International Convention on Civil Liability for Bunker Oil Pollution Damage, 2001. If incorrect, we will take full responsibility before the law./.

.....*Ngày**tháng* *năm*
..... *Date*.....

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
APPLICANT

Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu
(signed and named and sealed)

Mẫu Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu (Giấy chứng nhận Bunker 2001):

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence - Freedom - Happiness ----- GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM HOẶC BẢO ĐẢM TÀI CHÍNH VỀ TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ ĐỐI VỚI TỔN THẤT Ô NHIỄM DẦU NHIÊN LIỆU CERTIFICATE OF INSURANCE OR OTHER FINANCIAL SECURITY IN RESPECT OF CIVIL LIABILITY FOR BUNKER OIL POLLUTION DAMAGE Số GCN (Certificate No): Được cấp theo quy định của Điều 7 Công ước Quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu, năm 2001. <i>Issued in accordance with the provisions of Article 7 of the International Convention on Civil Liability for Bunker Oil Pollution Damage, 2001.</i> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 10px;"> <tr> <th style="width: 20%;">Tên tàu <i>Name of ship</i></th> <th style="width: 25%;">Số đăng ký hoặc hô hiệu <i>Distinctive number or letters</i></th> <th style="width: 20%;">Cảng đăng ký <i>Port of registry</i></th> <th style="width: 20%;">Số IMO <i>IMO number</i></th> <th style="width: 15%;">Tên và địa chỉ của chủ tàu <i>Name and address of owner</i></th> </tr> <tr> <td style="height: 30px;"></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </table> Thừa ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, xác nhận rằng đơn bảo hiểm hoặc các bảo đảm tài chính khác đối với tàu biển nêu trên có hiệu lực, đáp ứng yêu cầu tại Điều 7 của Công ước quốc tế về trách nhiệm dân sự đối với tổn thất ô nhiễm dầu nhiên liệu, năm 2001. <i>By the authorization of the Government of the Socialist Republic of Vietnam, hereby certifies that there is in force in respect of the above-named ship a policy of insurance or other financial security satisfying the requirements of Article 7 of the International Convention on Civil Liability for Bunker Oil Pollution Damage, 2001.</i> Loại hình bảo đảm (Type of Security):					Tên tàu <i>Name of ship</i>	Số đăng ký hoặc hô hiệu <i>Distinctive number or letters</i>	Cảng đăng ký <i>Port of registry</i>	Số IMO <i>IMO number</i>	Tên và địa chỉ của chủ tàu <i>Name and address of owner</i>					
Tên tàu <i>Name of ship</i>	Số đăng ký hoặc hô hiệu <i>Distinctive number or letters</i>	Cảng đăng ký <i>Port of registry</i>	Số IMO <i>IMO number</i>	Tên và địa chỉ của chủ tàu <i>Name and address of owner</i>										

.....

 Thời hạn của bảo đảm (*Duration of Security*):

.....

 Tên và địa chỉ của các công ty bảo hiểm và /hoặc (những) người bảo lãnh

(*Name and Address of the Insurer(s) and/or Guarantor(s)*)

Tên (*Name*):

.....

 Địa chỉ (*Address*):

.....

 Tên (*Name*):

.....

 Địa chỉ (*Address*):

.....

 Giấy chứng nhận này có giá trị đến (*This certificate is valid until*):

.....

 Cấp tại:

(*Issued at*)

Ngày:.....

(*Date*)

Chữ ký và chức danh của người cấp

Signature of the authorized official